

Số: 1532/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 14 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao số lượng cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách theo phân loại đơn vị hành chính ở các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy;

Căn cứ Nghị quyết số 47/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung Nghị quyết số 32/2013/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc điều chỉnh phân loại đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 408/QĐ-UBND, Quyết định số 409/QĐ-UBND, Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 tháng 2020 của Chủ tịch UBND



tỉnh Đắk Nông về việc điều chỉnh phân loại đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 570/TTr-SNV ngày 01 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao số lượng cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách theo phân loại đơn vị hành chính cho các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (Có biểu kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Nội vụ phối hợp với UBND các huyện, thành phố đảm bảo số lượng cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTT (Th).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hồ Văn Mười



**SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC VÀ NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG
CHUYÊN TRÁCH THEO PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH Ở CÁC XÃ,
PHƯỜNG, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG**

(Kèm theo Quyết định số 1532 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021
của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Đơn vị hành chính	Loại đơn vị hành chính cấp xã	Số lượng cán bộ, công chức cấp xã	Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Ghi chú
I	Thành phố Gia Nghĩa				
1	Phường Nghĩa Thành	2	21	10	
2	Phường Nghĩa Tân	2	21	10	
3	Phường Nghĩa Đức	2	21	10	
4	Phường Nghĩa Phú	2	21	10	
5	Phường Nghĩa Trung	1	23	11	
6	Phường Quảng Thành	2	21	10	
7	Xã Đắk Nia	1	22	11	
8	Xã Đắk R'Moan	1	22	11	
II	Huyện Cư Jút				
1	Thị trấn Ea T'ling	1	22	11	
2	Xã Tâm Thắng	1	22	11	
3	Xã Ea Pô	1	22	11	
4	Xã Đắk D'rông	1	22	11	



[Handwritten signature]

5	Xã Nam Dong	1	22	11	
6	Xã Cư Knia	1	22	11	
7	Xã Đăk Wil	1	22	11	
8	Xã Trúc Sơn	2	20	10	
III Huyện Đăk Mil					
1	Thị trấn Đăk Mil	2	20	10	
2	Xã Đăk Lao	1	22	11	
3	Xã Thuận An	1	22	11	
4	Xã Đức Minh	1	22	11	
5	Xã Đăk Săk	1	22	11	
6	Xã Đức Mạnh	1	22	11	
7	Xã Đăk R'la	1	22	11	
8	Xã Đăk Găn	1	22	11	
9	Xã Đăk N'Drôt	1	22	11	
10	Xã Long Sơn	2	20	10	
IV Huyện Krông Nô					
1	Thị trấn Đăk Mâm	2	20	10	
2	Xã Đăk Sôr	2	20	10	
3	Xã Nam Đà	1	22	11	
4	Xã Nam Xuân	1	22	11	
5	Xã Đăk Drô	1	22	11	



[Handwritten signature]

6	Xã Buôn Choánh	2	20	10	
7	Xã Tân Thành	2	20	10	
8	Xã Năm Nung	1	22	11	
9	Xã Năm N'Đir	1	22	11	
10	Xã Đức Xuyên	2	20	10	
11	Xã Đắc Nang	2	20	10	
12	Xã Quảng Phú	1	22	11	
V	Huyện Đắc Song				
1	Thị trấn Đức An	2	20	10	
2	Xã Đắc Hòa	1	22	11	
3	Xã Trường Xuân	1	22	11	
4	Xã Năm N'Jang	1	22	11	
5	Xã Đắc N'Drung	1	22	11	
6	Xã Nam Bình	1	22	11	
7	Xã Thuận Hà	1	22	11	
8	Xã Thuận Hạnh	1	22	11	
9	Xã Đắc Mól	1	22	11	
VI	Huyện Đắc Glong				
1	Xã Quảng Khê	1	22	11	
2	Xã Đắc Som	1	22	11	
3	Xã Quảng Sơn	1	22	11	

4	Xã Đắk R'măng	1	22	11	
5	Xã Quảng Hòa	1	22	11	
6	Xã Đắk Plao	2	20	10	
7	Xã Đắk Ha	1	22	11	
VII Huyện Đắk R'lấp					
1	Thị trấn Kiến Đức	1	22	11	
2	Xã Kiên Thành	1	22	11	
3	Xã Đắk Wer	1	22	11	
4	Xã Nhân Cơ	1	22	11	
5	Xã Nhân Đạo	2	20	10	
6	Xã Nghĩa Thắng	1	22	11	
7	Xã Đạo Nghĩa	2	20	10	
8	Xã Đắk Sin	1	22	11	
9	Xã Hưng Bình	2	20	10	
10	Xã Đắk Ru	1	22	11	
11	Xã Quảng Tín	1	22	11	
VIII Huyện Tuy Đức					
1	Xã Quảng Tân	1	22	11	
2	Xã Quảng Tâm	2	20	10	
3	Xã Đắk Ngo	1	22	11	
4	Xã Đắk Búk So	1	22	11	



Handwritten signature or mark in blue ink at the bottom right corner of the page.

5	Xã Đắc R'th	1	22	11	
6	Xã Quảng Trục	1	22	11	
Tổng			1528	761	

* **Ghi chú:** Số lượng cán bộ, công chức cấp xã không bao gồm Trưởng công an xã chính quy